

Phần I Tiếng Việt

Câu	Đáp án
1	C
2	A
3	B
4	C
5	C
6	A
7	A
8	A

Phần II Đọc hiểu văn bản

Câu 1:

+ Những từ ngữ hình ảnh thể hiện sự ác liệt trong chiến tranh là: “giết chết năm người; bom rơi đạn nổ; chết chóc hi sinh; làn đạn lửa; tràng pháo cực nặng.”

Câu 2:

+ Em thấy người “con” trong văn bản có những phẩm chất là: anh dũng, kiên cường bất khuất sẵn sàng hi sinh vì Tổ quốc và cũng rất yêu thương trân trọng gia đình.

Câu 3:

+ Em đồng ý với ý kiến bởi vì trong cuộc sống có rất nhiều những gian nan cực khổ đặc biệt là trong chiến đấu chiến tranh chuyện gì cũng có thể xảy ra không biết trước được điều gì. Việc ăn cơm chúng ta nghĩ rằng nó là điều dễ dàng nhất nhưng không trong chiến tranh việc bị bom rơi đạn nổ vào người và hi sinh còn “dễ” hơn như vậy nhiều. Chỉ cần một tiếng súng, bom rơi là sẽ không còn trên cõi đời này nữa. Cho nên chúng ta cần phải cố gắng sống hết mình cống hiến hết mình mỗi ngày để tạo ra được nhiều giá trị to lớn.

Phần III

Câu 1:

1. Mở đoạn

- Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

2. Thân đoạn

a. Thế nào là tinh thần trách nhiệm:

- Hoàn thành công việc được giao và đảm nhận
- Là giữ lời hứa
- Chịu trách nhiệm với những gì mình làm

b. Biểu hiện của tinh thần trách nhiệm:

- Đối với học sinh: trách nhiệm của chúng ta là học tập thật tốt, nghiêm chỉnh thực hiện các quy định của nhà trường, có tính thần yêu nước, chăm lo học tập,....
- Có trách nhiệm với bản thân, với gia đình, những người xung quanh
- Đối với một người công chức: thực hiện đúng nhiệm vụ của Đảng và nhà nước giao cho, hoàn thành nhiệm vụ cấp trên giao cho
- Đối với công dân: thực hiện tốt quy định của nhà nước, của pháp luật, có trách nhiệm với gia đình và mọi người xung quanh

c. Ý nghĩa của tinh thần trách nhiệm:

- Hoàn thành tốt công việc và nhiệm vụ
- Được mọi người xung quanh quý mến và yêu quý
- Được lòng tin của mọi người
- Thành công trong công việc và cuộc sống

d. Lấy ví dụ về lối sống trách nhiệm

+ Luôn hoàn thành hết mọi nhiệm vụ được giao cố gắng nỗ lực hết mình trong mọi việc.

+ Có thể lấy ví dụ thực tế bản thân mình và tấm gương em nhìn thấy.

3. Kết đoạn

- Khái quát vấn đề
- Liên hệ bản thân

Câu 2:

1. MỞ BÀI

- Giới thiệu vài nét về tác giả Nguyễn Dữ và truyện *Chuyện người con gái Nam Xương*:

+ Nguyễn Dữ là một trong những nhà văn nổi tiếng của thế kỉ thứ 15 với thể loại truyện truyền kì.

+ "*Chuyện người con gái Nam Xương*" là tác phẩm được rút trong tập truyện ***Truyền kì mạn lục*** nổi tiếng của ông, viết về phẩm chất và số phận của người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa, đồng thời lên án, tố cáo lễ giáo phong kiến hà khắc.

- Giới thiệu khái quát nhân vật Vũ Nương: là hiện thân của lòng vị tha và vẻ đẹp người phụ nữ nhưng phải chịu bi kịch bất hạnh của chế độ phong kiến.

2. THÂN BÀI

* Khái quát về tác phẩm *Chuyện người con gái Nam Xương*

- Hoàn cảnh ra đời: *Chuyện người con gái Nam Xương* là truyện thứ 16 trong 20 truyện trong sách *Truyền kì mạn lục* (ghi chép tản mạn những điều kì lạ vẫn được lưu truyền) của Nguyễn Dữ được viết vào thế kỉ XVI. Truyện có nguồn gốc từ truyện cổ dân gian "*Vợ chàng Trương*".

- Cốt truyện: Truyện kể về người con gái tên Vũ Nương thùy mị nết na, tư dung tốt đẹp, người vợ hiền con thảo nhưng bị hàm oan phải tự tử để bảo vệ danh tiết.

*Đi vào phân tích nhân vật Vũ Nương

- Luận điểm 1: Hoàn cảnh sống:

+ Hoàn cảnh xã hội lúc bấy giờ: chiến tranh phong kiến xảy ra, xã hội trọng nam khinh nữ

+ Hoàn cảnh gia đình: Hôn nhân không có sự bình đẳng về giai cấp, vợ chồng vì chiến tranh mà phải sống xa nhau, tính cách vợ chồng trái ngược nhau.

- Luận điểm 2: Vũ Nương - người phụ nữ có nhiều phẩm chất tốt đẹp

+ Là người con gái thủy mị nét na, tư dung tốt đẹp

+ Người vợ một mực thủy chung với chồng, thấu hiểu nỗi khổ và nguy hiểm mà chồng phải đối mặt nơi chiến tuyến, chờ đợi chồng

- Biết Trương Sinh vốn có tính đa nghi, nên nàng luôn “giữ gìn khuôn phép, không từng để lúc nào vợ chồng phải đến thất hòa” => một người vợ hiền thực, khôn khéo, nét na đúng mực.
- Khi chồng đi lính: Vũ Nương rót chén rượu đầy, dặn dò chồng những lời tình nghĩa, đầm thắm, thiết tha: “Chàng đi chuyến này, thiếp chẳng dám mong được đeo ấn phong hầu, mặc áo gấm trở về quê cũ, chỉ xin ngày về mang theo được hai chữ bình yên, thế là đủ rồi”.

=> Chồng đi xa vẫn một lòng chung thủy, thương nhớ chồng khôn nguôi, mong chồng trở về bình yên vô sự, ngày qua tháng lại một mình vò võ nuôi con.

+ Người con dâu hiếu thảo:

- Thay chồng chăm lo phụng dưỡng mẹ chồng
- Khi mẹ chồng ốm thì thuốc thang chạy chữa, lễ bái thần phật và lấy những lời khôn khéo để khuyên lơn để cho mẹ có thể vơi bớt đi nỗi nhớ thương và mong ngóng con.
- Lo ma chay, tế lễ chu đáo khi mẹ chồng mất.

+ Người mẹ thương con hết mực:

- Khi chồng đi lính chưa được bao lâu thì Vũ Nương sinh bé Đản và một mình gánh vác hết việc nhà chồng nhưng nàng chú bao giờ chênh mảng chuyện con cái.
- Để con trai bớt đi cảm giác thiếu vắng tình cảm của người cha, nàng chỉ bóng mình trên vách và bảo đó là cha Đản.

-> Vũ Nương là một người phụ nữ lý tưởng đầy đủ phẩm chất công – dung – ngôn – hạnh.

=> Nguyễn Dữ đã dành thái độ yêu mến, trân trọng đối với nhân vật qua từng trang truyện, khắc họa hình tượng người phụ nữ với đầy đủ phẩm chất tốt đẹp.

- Luận điểm 3: Bi kịch số phận bất hạnh, hẩm hiu:

+ Nàng là nạn nhân của chế độ nam quyền, một xã hội mà hôn nhân không có tình yêu và tự do: Trương Sinh xin mẹ trăm lạng vàng để cưới Vũ Nương.

+ Là nạn nhân của chiến tranh phi nghĩa:

- Cuộc sống hôn nhân với Trương Sinh chưa được bao lâu thì chàng phải đi lính, để lại mình Vũ Nương với mẹ già và đứa con còn chưa ra đời.
- Trong ba năm chồng đi lính, nàng phải thay chồng gánh vác việc gia đình, chăm sóc con cái, phụng dưỡng mẹ già
- Sự xa cách do chiến tranh đã tạo điều kiện nảy sinh hiểu lầm.

+ Nỗi đau, oan khuất:

- Người chồng đa nghi vì nghe lời con trẻ ngây thơ nên nghi oan, cho rằng nàng đã thất tiết, mắng nhiếc, đánh và đuổi nàng đi mặc nàng đau khổ, khóc lóc bày tỏ nỗi oan.
- Không thể thanh minh được, nàng tìm đến cái chết để tỏ bày nỗi oan ức, bảo toàn danh dự.

+ Dù ở thủy cung luôn nhớ về nhân gian nhưng không thể trở về được

-> Vũ Nương có những phẩm chất tâm hồn đáng quý nhưng phải chịu một số phận cay đắng, oan nghiệt.

=> Tố cáo xã hội phong kiến bất công phi lí đương thời rẻ rúng, chà đạp lên hạnh phúc của con người nhất là người phụ nữ.

*** Đánh giá đặc sắc nghệ thuật**

- Tạo dựng tình huống để thử thách nhân vật

- Khắc họa nhân vật qua ngoại hình, hành động, đối thoại... kết hợp với yếu tố kì ảo có thực

- Bút pháp miêu tả nhân vật sinh động

3. KẾT BÀI



- Khái quát và khẳng định lại vẻ đẹp của nhân vật Vũ Nương.